

Chủng ngừa vào thời điểm 12 tháng tuổi Immunizations at 12 months of age

Trong 50 năm qua, việc chủng ngừa đã cứu nhiều mạng sống ở Canada hơn bất cứ biện pháp y tế nào khác. Vắc-xin là cách tốt nhất để bảo vệ con bạn chống lại nhiều loại bệnh và các biến chứng của chúng. Khi bạn cho con mình chủng ngừa, bạn cũng giúp bảo vệ những người khác.

Những loại vắc-xin nào được khuyến dùng?

Trẻ 12 tháng tuổi được nhận các loại vắc-xin sau:

- Vắc-xin ngừa bệnh thủy đậu (trái rạ)
- Vắc-xin sởi, quai bị và rubella (MMR)
- Vắc-xin liên hợp não mô cầu C (Men-C)
- Vắc-xin liên hợp phế cầu khuẩn (PCV 13)

Các loại vắc-xin này đã được Bộ Y tế Canada (Health Canada) phê duyệt và được cung cấp miễn phí trong chương trình chủng ngừa định kỳ cho con bạn. Những bệnh mà các loại vắc-xin này bảo vệ để phòng ngừa rất hiếm gặp ở B.C. nhờ có các chương trình chủng ngừa định kỳ cho trẻ em. Để biết thêm thông tin về các loại vắc-xin dành cho trẻ em được khuyến nghị tại B.C., hãy xem Lịch Chủng ngừa của B.C. (B.C. Immunization Schedules) tại

www.HealthLinkBC.ca/childhoodvaccines.

Điều quan trọng là phải giữ bản ghi của tất cả các loại vắc-xin mà con bạn đã nhận được. Nếu con bạn đã nhận bất kỳ loại vắc-xin nào bên ngoài B.C., bạn có thể cập nhật hồ sơ vắc-xin của trẻ tại www.immunizationrecord.gov.bc.ca.

Bệnh thủy đậu là gì?

Thủy đậu là một bệnh nhiễm trùng do vi-rút varicella-zoster gây ra. Vi-rút này dễ dàng lây lan qua không khí khi người bệnh ho hoặc hắt hơi. Bạn có thể bị nhiễm bệnh khi hít thở không khí này hoặc chạm vào các bề mặt bị nhiễm vi-rút

này. Vi-rút này có thể lây lan khi tiếp xúc với nước bọt của người bệnh khi dùng chung đồ ăn, thức uống hoặc khi hôn. Nó cũng lây lan khi tiếp xúc với chất dịch từ các mụn nước thủy đậu hoặc bệnh zona.

Trẻ em mắc bệnh thủy đậu có thể có trung bình 350 mụn nước đỏ, gây ngứa. Bệnh nhiễm trùng này có thể nghiêm trọng hơn ở trẻ sơ sinh, thanh thiếu niên, người lớn, phụ nữ mang thai và những người có hệ miễn dịch bị suy yếu.

Các biến chứng của bệnh thủy đậu bao gồm viêm phổi (nhiễm trùng phổi), viêm não (não bị sưng phù) và nhiễm trùng da do vi khuẩn. Viêm não có thể dẫn đến co giật, điếc hoặc tổn thương não. Đối với một số người, vi-rút có thể hoạt động trở lại vào thời điểm sau này trong cuộc đời và gây ra phát ban đau đớn được gọi là bệnh zona.

Vắc-xin ngừa bệnh thủy đậu bảo vệ chống lại vi-rút varicella-zoster. Vắc-xin này chứa một dạng vi-rút đã bị làm cho suy yếu. Trẻ em được chủng ngừa bệnh thủy đậu dưới dạng một chuỗi gồm 2 liều. Liều đầu tiên được cung cấp vào thời điểm 12 tháng tuổi và liều thứ hai khi được 4 đến 6 tuổi.

Bệnh sởi, quai bị và rubella là gì?

Bệnh sởi, quai bị và rubella là các bệnh do vi-rút gây ra. Các vi-rút này dễ dàng lây lan qua không khí khi người bệnh ho hoặc hắt hơi. Bạn có thể bị nhiễm bệnh khi hít phải không khí này hoặc chạm vào bề mặt bị nhiễm vi-rút này. Các vi-rút này có thể lây lan khi tiếp xúc với nước bọt của người bệnh khi dùng chung đồ ăn, thức uống hoặc khi hôn.

Bệnh sởi, còn được gọi là bệnh sởi đỏ, gây sốt, phát ban, các triệu chứng giống như cảm lạnh và mắt bị viêm, đỏ mà có thể nhạy cảm với ánh sáng. Bệnh này có thể dẫn đến viêm tai hoặc phổi. Các biến chứng nghiêm trọng hơn, xảy ra ở một trong

1,000 người, bao gồm viêm não. Viêm não có thể dẫn đến co giật, điếc hoặc tổn thương não vĩnh viễn. Cứ 3,000 người mắc bệnh sởi thì có khoảng một người có thể bị tử vong vì các biến chứng.

Bệnh quai bị gây sốt, đau đầu và sưng các tuyến nước bọt và má. Các biến chứng nghiêm trọng hơn bao gồm viêm não. Khoảng một trong số 20 người mắc bệnh quai bị sẽ bị viêm màng não do bệnh quai bị (một bệnh nhiễm trùng màng não). Bệnh quai bị cũng có thể gây điếc tạm thời. Tình trạng điếc vĩnh viễn xảy ra ở chưa đến một trong số 20,000 người mắc bệnh quai bị. Người lớn và thanh thiếu niên mắc bệnh quai bị có thể bị sưng và đau tinh hoàn (khoảng một trong 4 trường hợp) hoặc buồng trứng (khoảng một trong 20 trường hợp).

Bệnh rubella, còn được gọi là bệnh sởi Đức, có thể gây ra các biến chứng nghiêm trọng và dị tật bẩm sinh ở thai nhi bao gồm điếc, các vấn đề về mắt, dị tật tim, tổn thương gan và tổn thương não. Đây được gọi là hội chứng rubella bẩm sinh. Hội chứng này xảy ra ở khoảng 9 trong số 10 trẻ sơ sinh có mẹ bị nhiễm vi-rút trong 3 tháng đầu của thai kỳ. Bệnh rubella cũng có thể gây sảy thai hoặc thai chết lưu.

Vắc-xin MMR bảo vệ chống lại các bệnh:

- Sởi
- Quai bị
- Rubella (sởi Đức)

Vắc-xin MMR chứa các dạng vi-rút sởi, quai bị và rubella đã bị làm cho suy yếu. Vắc-xin này được cung cấp cho trẻ em gồm 2 liều. Liều đầu tiên được cung cấp vào thời điểm 12 tháng tuổi và liều thứ hai khi được 4 đến 6 tuổi.

Bệnh viêm não mô cầu C là gì?

Bệnh viêm não mô cầu C do vi khuẩn gọi là viêm màng não loại C gây ra. Nó có thể gây ra những bệnh nghiêm trọng và đe dọa tính mạng bao gồm viêm màng não và nhiễm trùng máu. Cứ 100 người mắc bệnh thì có tới 15 người sẽ tử vong, ngay cả khi họ được điều trị. Các biến chứng vĩnh viễn của bệnh này bao gồm tổn thương não, điếc và mất tứ chi.

Bệnh viêm não mô cầu lây từ người này sang người khác khi ho, hắt hơi hoặc tiếp xúc gần mặt đối mặt. Bệnh này cũng có thể lây lan qua nước bọt. Trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ có thể nhiễm bệnh qua việc dùng chung các núm vú cao su, bình sữa hoặc đồ chơi mà những trẻ khác dùng. Trẻ lớn hơn và người lớn có thể nhiễm bệnh thông qua các hoạt động như hôn nhau hoặc dùng chung đồ ăn, thức uống, thuốc lá, son môi, chai nước và miếng bảo vệ miệng dùng cho thể thao và miếng ngậm của nhạc cụ.

Vắc-xin Men-C bảo vệ để phòng tránh bệnh do một trong các loại vi khuẩn gây bệnh viêm màng não thường gặp nhất, loại C. Trẻ sơ sinh được chủng ngừa một chuỗi 2 liều vào thời điểm 2 và 12 tháng tuổi.

Bệnh phế cầu khuẩn là gì?

Bệnh phế cầu khuẩn là do vi khuẩn *Streptococcus pneumoniae* gây ra. Vi khuẩn này có thể gây ra những bệnh nghiêm trọng và đe dọa đến tính mạng như viêm màng não, nhiễm trùng máu và viêm phổi. Những biến chứng vĩnh viễn của bệnh viêm màng não bao gồm tổn thương não và điếc. Cứ 4 trẻ mắc bệnh viêm màng não do phế cầu khuẩn thì một trẻ có thể tử vong. Bệnh phế cầu khuẩn lây lan từ người này sang người khác khi ho, hắt hơi hoặc tiếp xúc gần mặt đối mặt. Bệnh này cũng có thể lây lan qua nước bọt khi người ta dùng chung đồ ăn hoặc đồ uống. Trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ có thể bị bệnh qua việc dùng chung các núm vú cao su, bình sữa hoặc đồ chơi mà những trẻ khác dùng.

Vắc-xin PCV 13 bảo vệ để phòng tránh 13 loại vi khuẩn gây bệnh phế cầu khuẩn. Trẻ sơ sinh được nhận một chuỗi gồm 3 liều vắc-xin vào thời điểm 2, 4 và 12 tháng tuổi. Trẻ sơ sinh có một số tình trạng sức khỏe nhất định nên nhận thêm một liều vào thời điểm 6 tháng tuổi.

Có thể có những phản ứng gì sau khi nhận các loại vắc-xin này?

Các loại vắc-xin này rất an toàn. Việc chủng ngừa các loại vắc-xin an toàn hơn nhiều so với việc bị nhiễm các bệnh. Những phản ứng thường gặp với những loại vắc-xin này bao gồm bị đau, tấy đỏ và sưng ở chỗ tiêm/chích vắc-xin. Một số trẻ có thể

bị sốt hoặc cáu kỉnh, buồn ngủ, chán ăn, buồn nôn, nôn mửa hoặc tiêu chảy. Những phản ứng này nhẹ và thường kéo dài từ một đến 2 ngày.

Vết phát ban trông giống như bệnh thủy đậu, nhưng ít nốt hơn, có thể xuất hiện khoảng 2 tuần sau khi nhận vắc-xin ngừa bệnh thủy đậu. Trong trường hợp rất hiếm khi xảy ra, một người phát ban sau khi được chủng ngừa có thể lây lan vi-rút từ vắc-xin ngừa bệnh thủy đậu. Để tránh lây lan vi-rút cho người khác, hãy che vết phát ban cho đến khi mụn nước đã khô và đóng vảy.

Tình trạng sưng các tuyến ở má hoặc cổ và phát ban giống như bệnh sởi có thể xảy ra khoảng 7 đến 12 ngày sau khi nhận vắc-xin MMR. Các phản ứng nghiêm trọng hơn hiếm khi xảy ra, có thể bao gồm co giật do sốt (khoảng một trong 3,000 trẻ), giảm tạm thời các tế bào máu mà giúp ngăn ngừa chảy máu (khoảng một trong 30,000 người) và viêm não (khoảng một trong 1 triệu người). Khả năng mắc bệnh viêm não do bệnh sởi là khoảng một trong 1,000, con số này cao hơn nhiều so với khả năng bị biến chứng do vắc-xin.

Có thể dùng acetaminophen (ví dụ: Tylenol®) hoặc ibuprofen (ví dụ: Advil®) để giảm sốt hoặc đau nhức. Không nên dùng ASA (như Aspirin®) cho bất kỳ trẻ em nào dưới 18 tuổi do nguy cơ bị hội chứng Reye (Reye syndrome).

Để biết thêm thông tin về hội chứng Reye, vui lòng truy cập [HealthLinkBC File #84 Hội chứng Reye](#).

Điều quan trọng là phải ở lại cơ sở chủng ngừa trong 15 phút sau khi nhận bất kỳ loại vắc-xin nào. Có một khả năng cực hiếm xảy ra là phản ứng dị ứng đe dọa đến tính mạng gọi là sốc phản vệ (anaphylaxis). Điều này xảy ra với ít hơn một trong một triệu người nhận vắc-xin này. Các triệu chứng có thể bao gồm nổi mề đay, khó thở, hoặc sưng họng, lưỡi hoặc môi. Nếu phản ứng này xảy ra, chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn đã được chuẩn bị để điều trị nó. Điều trị khẩn cấp bao gồm việc sử dụng epinephrine (adrenaline) và chuyển bằng xe cứu thương đến phòng cấp cứu gần nhất. Nếu các triệu chứng này xuất hiện

sau khi bạn đã rời cơ sở chủng ngừa, hãy gọi **9-1-1** hoặc số điện thoại khẩn cấp địa phương.

Hãy luôn báo cáo các phản ứng nghiêm trọng hoặc bất ngờ cho chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn.

Ai không nên nhận vắc-xin?

Hãy nói chuyện với chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn nếu con bạn đã từng bị một phản ứng đe dọa đến tính mạng với một liều vắc-xin trước đây, hoặc với bất cứ thành phần nào trong những loại vắc-xin này.

Đối với các loại vắc-xin ngừa bệnh thủy đậu và MMR, hãy nói chuyện với chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn nếu con bạn:

- Có hệ miễn dịch bị suy yếu do bệnh tật hoặc điều trị y khoa
- Đã được truyền máu hoặc nhận các sản phẩm máu khác trong vòng 12 tháng qua
- Đã bị giảm tiểu cầu, là loại tế bào máu giúp ngăn chảy máu, sau khi nhận một liều vắc-xin MMR trước đây mà không xác định được nguyên nhân khác
- Bị bệnh lao hoạt tính chưa được điều trị

Không cần thiết phải trì hoãn việc chủng ngừa do bị cảm lạnh hoặc bị bệnh nhẹ khác. Tuy nhiên, nếu bạn có lo ngại, hãy nói chuyện với chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn.

Để biết thêm thông tin

- [HealthLinkBC #44b Vắc-xin ngừa bệnh thủy đậu \(trái ra\)](#)
- [HealthLinkBC File #14a Vắc-xin ngừa bệnh sởi, quai bị, rubella \(MMR\)](#)
- [HealthLinkBC File #23a Vắc-xin liên hợp ngừa bệnh viêm màng não mô cầu C \(Men-C\)](#)
- [HealthLinkBC File #62a Vắc-xin liên hợp ngừa bệnh phế cầu khuẩn \(PCV 13\)](#)

Để biết thêm các chủ đề của HealthLinkBC File, hãy truy cập www.HealthLinkBC.ca/more/resources/healthlink-bc-files hoặc đến đơn vị y tế công cộng tại địa phương bạn. Để có thông tin và lời khuyên y khoa không khẩn cấp tại B.C., hãy truy cập www.HealthLinkBC.ca hoặc gọi số **8-1-1** (miễn phí). Đối với người khiếm thính và lạng tai, hãy gọi số **7-1-1**. Có các dịch vụ dịch thuật cho hơn 130 ngôn ngữ khi có yêu cầu.